

Bản án số: 12/2022/HS-ST
Ngày: 12-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Duyên

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Sinh Tụ

2. Ông Trần Xuân Viện

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Minh Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2022 tại Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm, thụ lý số 636/TLST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 642/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Bá L, tên gọi khác: không có; Sinh năm 1978 tại Thái Nguyên; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ 3, phường TL, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Bá H (đã chết) và con bà Song Thị Kim D (đã chết); Gia đình có bốn anh chị em, bị cáo là con thứ 3; Chưa có vợ con;

Tiền án: không

Tiền sự: 01 tiền sự

+ Tại Quyết định số 220/2019/QĐ-TA ngày 06/9/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Bá L, chấp hành với thời hạn 12 tháng. L đã chấp hành xong ngày 19/11/2020.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/11/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Thái Nguyên (có mặt tại phiên tòa).

Người chứng kiến:

Ông Mai Văn V, sinh năm 1961 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 4, phường QT, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 06 giờ 45 phút ngày 06/11/2021, tổ công tác Công an phường QT, thành phố TN đang làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 8 của phường thì phát hiện 01 người đàn ông đang đi bộ có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra và mời người chứng kiến. Quá trình kiểm tra, người đàn ông khai tên là Trần Bá L và tự giác giao nộp cho tổ công tác từ trong túi áo bên trái L đang mặc 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng (L khai nhận đó là ma túy Heroine của L). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với L và niêm phong vật chứng theo quy định. Cùng ngày, tiến hành cân số chất bột màu trắng thu giữ được của Trần Bá L có khối lượng là 0,161 gam và lấy mẫu gửi giám định. Tại Kết luận giám định số 1576/KL – KTHS ngày 13/11/2021 của phòng kỹ thuật công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu L gửi giám định là chất ma túy, loại heroin.

Tại cơ quan điều tra, Trần Bá L khai nhận: Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 06/1/2021, L đi bộ từ nhà đến khu vực đèn xanh đèn đỏ thuộc tổ 8, phường QT, thành phố TN để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Tại đây L gặp và mua của một người nam giới không quen biết 01 gói ma túy heroin được bọc bằng giấy bạc màu vàng với giá 200.000 đồng. Sau đó L cất gói ma túy vừa mua được vào túi áo khoác bên trái đang mặc rồi đi tìm nơi sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường QT, thành phố TN phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng như nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 01/CT - VKSTPTN ngày 15/12/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã truy tố Trần Bá L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận việc truy tố, xét xử bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Phản luận tội tại phiên tòa hôm nay, sau khi phân tích, đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Bá L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Bá L mức án từ 18 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu L.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật và hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong điều tra, truy tố:* Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ được và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Hồi 06 giờ 45 phút ngày 06/11/2021, Trần Bá L có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói heroin có khối lượng 0,161 gam ở túi áo khoác bên trái với mục đích để sử dụng cho bản thân, chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác của Công an phường QT, thành phố TN phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Nguồn gốc số ma túy trên L khai là mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực đèn xanh đèn đỏ tổ 8, phường QT, thành phố TN với số tiền là 200.000đ.

Với hành vi nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Bá L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên truy tố đối với bị cáo Trần Bá L về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Điều 249 Bộ luật hình sự: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:.

...

c. Heroine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.”

[3]. *Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:* Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, làm suy giảm sức khỏe con người, làm phát sinh các loại tội phạm khác và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Nên cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm mục đích răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] *Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:* Bị cáo có nhân thân xấu năm 2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà tiếp tục đi vào con đường nghiện ngập, phạm tội. Do đó cần phải buộc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo, mới đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật và phòng ngừa chung.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[5]. *Vật chứng vụ án:* Số ma túy thu giữ của bị cáo được niêm phong trong 01 phong bì niêm phong ký hiệu L bên trong chứa ma túy cần tịch thu tiêu hủy.

[6] *Về hình phạt bổ sung:* Ngoài hình phạt tù lẽ ra Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7]. Trong quá trình điều tra, Trần Bá L khai mua ma túy của một người đàn ông không quen biết (không rõ họ, tên, địa chỉ) ở khu vực đèn xanh đèn đỏ thuộc tổ 8, phường QT, thành phố TN nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh làm rõ.

[8] Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về căn cứ và áp dụng pháp luật: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 136, Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Về tội danh và hình phạt:

2.1. Về tội danh: Tuyên bố Bị cáo Trần Bá L phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2.2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Bá L 20 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/11/2021.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Trần Bá L 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu L bên trong chứa 0,129 gam ma túy và vỏ bao mẫu hoàn lại sau giám định, mặt sau bì có 02 dấu tròn của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Nguyên và chữ ký của Nguyễn Thành Trung và Ma Nhật Anh.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13 tháng 12 năm 2021 giữa Công an thành phố Thái Nguyên với Chi cục THADS thành phố Thái Nguyên.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Bá L phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND TP. Thái Nguyên
- Sở tư pháp tỉnh TN;
- Công an TP TN; Trại TG công an tỉnh TN ;
- Chi cục THADS TP Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Duyên

